UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 11540 /STC-KHĐT V/v công bố giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 đến ngày 30/10/2026	*An Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các đơn vị Chủ đầu tư.

Thực hiện Công văn số 11720/VP-KT ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố số giải ngân hằng ngày, Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Tình hình giải ngân chung cả tỉnh:

Căn cứ số liệu do Kho bạc Nhà nước khu vực XX cung cấp đến 16 giờ ngày 30 tháng 10 năm 2026 toàn tỉnh đã giải ngân **17.062.534 triệu đồng, tăng 184.772 triệu đồng** so với ngày 29 tháng 10 năm 2026, đạt tỷ lệ như sau:

- Đạt 59,06% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung (28.892.404 triệu đồng, bao gồm giảm tiết kiệm 5%), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 11.829.870 triệu đồng.

- Đạt 61,13% so với kế hoạch Tỉnh giao (27.913.209 triệu đồng, đã giảm tiết kiệm 5% và bao gồm số vốn bổ sung), kế hoạch vốn còn lại chưa giải ngân 10.850.675 triệu đồng.

(chi tiết đính kèm phụ lục)

2. Tình hình giải ngân của 04 đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, chiếm tỷ trọng cao:

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: giải ngân 1.794.452/2.603.571 triệu đồng, đạt tỷ lệ 68,92%, giá trị giải ngân tăng 15.889 triệu đồng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: giải ngân 976.892/2.203.697 triệu đồng, đạt tỷ lệ 44,33%, giá trị giải ngân tăng 7.642 triệu đồng so với kỳ trước.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: giải ngân 1.947.907/6.038.652 triệu đồng, đạt tỷ lệ 32,26%, giá trị giải ngân tăng 27.355 triệu đồng so với kỳ trước.

- Sở Xây dựng: giải ngân 4.086.229/5.819.563 triệu đồng, đạt tỷ lệ 70,22%, giá trị giải ngân không tăng so với kỳ trước.

3. Các đơn vị có giải ngân trong ngày:

3.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 04 đơn vị.

- Công an tỉnh: tăng 100.000 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông: tăng 15.889 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT: tăng 7.642 triệu đồng.

- Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang: tăng 27.355 triệu đồng.

3.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 24 đơn vị.

Kiên Hải (2 triệu đồng); An Phú (67 triệu đồng); Cần Đăng (1.149 triệu đồng); Hội An (1.447 triệu đồng); Gò Quao (325 triệu đồng); Phú Tân (1.812 triệu đồng); U Minh Thượng (1.479 triệu đồng); Châu Phong (227 triệu đồng); Vĩnh Thạnh Trung (181 triệu đồng); Phú Quốc (7.434 triệu đồng); Núi Cấm (493 triệu đồng); Long Phú (361 triệu đồng); Tây Yên (1.923 triệu đồng); Giang Thành (458 triệu đồng); Chi Lăng (46 triệu đồng); Hòa Hưng (911 triệu đồng); Hà Tiên (1.496 triệu đồng); Long Điền (1.100 triệu đồng); Vĩnh Hòa Hưng (383 triệu đồng); Sơn Hải (38 triệu đồng); Giồng Riềng (4.829 triệu đồng); Vĩnh Điều (2.995 triệu đồng); Hòn Nghệ (2.998 triệu đồng); Chợ Mới (1.734 triệu đồng).

4. Các đơn vị có tỷ lệ giải ngân trên bình quân của cả tỉnh.

4.1 Các đơn vị cấp tỉnh: 09 đơn vị gồm:

Ngân hàng Chính sách; Hội Nông dân; Công an tỉnh; Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông; Sở Giáo dục và Đào tạo.

4.2 Các đơn vị cấp xã, phường, đặc khu: 91 đơn vị gồm:

Kiên Hải, Ô Lâm, Tịnh Biên, Vĩnh Tế, An Phú, Hòa Điền, Khánh Bình, Ngọc Chúc, Vĩnh Hậu, Ba Chúc, Đông Hòa, Cần Đăng, Vĩnh Phong, Vĩnh Bình, Kiên Lương, Hòn Đất, Bình Thạnh Đông, Vĩnh Thuận, Tri Tôn, Tân Hội, Hòa Thuận, Tô Châu, Hội An, Vĩnh An, Tân Châu, Châu Đốc, Phú Hòa, Đông Hưng, Nhơn Hội, Gò Quao, Châu Phú, Thạnh Mỹ Tây, Phú Tân, Vĩnh Xương, Tân Hiệp, Thới Sơn, An Biên, An Châu, U Minh Thượng, Châu Phong, Hòa Lạc, Cô Tô, Vĩnh Gia, Vĩnh Trạch, Long Kiến, Chợ Vàm, Thạnh Đông, Vân Khánh, Thạnh Hưng, Định Hòa, Thạnh Lộc, Bình Hòa, Rạch Giá, Vĩnh Thạnh Trung, Đông Thái, Phú Quốc, Núi Cấm, Long Phú, Cù Lao Giêng, Mỹ Hòa Hưng, Phú Lâm, Chi Lăng, Tây Yên, Phú An, Mỹ Thuận, Óc Eo, Thổ Châu, Tiên Hải, Định Mỹ, Vĩnh Hòa, Nhơn Mỹ, Giang Thành, Bình Sơn, Bình An, Mỹ Đức, Bình Mỹ, Sơn

Kiên, Vĩnh Tuy, Tân Thạnh, Tây Phú, Long Xuyên, Tân An, Phú Hữu, Bình Đức, An Cư, Long Thạnh, Hòa Hưng, Hà Tiên, Vĩnh Thông, Mỹ Thới, Châu Thành.

5. Các đơn vị giải ngân 0%: 03 đơn vị gồm:

+ Sở Công thương – do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3736/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Sở Văn hóa và Thể thao (đơn vị chủ chương trình) - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 3843/QĐ-UBND ngày 13/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Chi cục thủy lợi - do vừa nhận bổ sung vốn tại Quyết định số 4039/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh (đăng công bố);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Phòng KHĐT;
- Lưu: VT, ntthue.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Nguyễn Hữu Nghị

STT	DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ CHỦ ĐẦU TƯ
1	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh An Giang
2	Ban Quản lý dự án tỉnh An Giang
3	Ban Quản lý dự án Đầu tư Xây dựng - Giao thông tỉnh An Giang
4	Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang
5	Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang
6	Công an tỉnh An Giang
7	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang
8	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang
9	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
10	Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh An Giang
11	Vườn Quốc gia Phú Quốc, tỉnh An Giang
12	Sở Y tế An Giang
13	Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang
14	Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh
15	Ban Quản lý rừng An Giang - Khu vực I
16	Sở Công thương tỉnh An Giang
17	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang
18	Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh An Giang (chủ chương trình)
19	Hội nông dân tỉnh An Giang
20	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh
21	Chi cục Thủy lợi tỉnh
22	Văn phòng Tỉnh ủy
23	Vườn Quốc Gia U Minh Thượng
24	102 xã, phường, đặc khu